

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2021 về việc “*Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền*”, giữa:

- Nguyên đơn: **Nguyễn Đạt M**, sinh năm 1955.

Địa chỉ: thôn T, xã S1, huyện S, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: **Nguyễn Thị Mộng D**, sinh năm 1968.

Đồng trú: thôn H, xã S1, huyện S, tỉnh Phú Yên.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Nguyên đơn Nguyễn Đạt M và bị đơn Nguyễn Thị Mộng D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Số tiền bị đơn phải trả: Bị đơn Nguyễn Thị Mộng D thừa nhận hiện còn nợ và chấp nhận trả nợ cho nguyên đơn Nguyễn Đạt M số tiền 5.000.000đ phát sinh từ việc mua xe máy hiệu NOUVO, biển kiểm soát 78X1-5516 của nguyên đơn.

2.2 Thời gian trả:

Ngày 31/12/2022 trả đủ số tiền 5.000.000đ.

Trường hợp quyết định có hiệu lực pháp luật, người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.3 Án phí: Bị đơn Nguyễn Thị Mộng D tự nguyện chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên (01);
- VKSND huyện S (02);
- CCTHADS huyện S (01);
- Đương sự (02);
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Bạch Văn Trinh